TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐCNHGT-HNGĐ	*M, ngày 02 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào điều 463; 465; 466; 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91; khoản 1 Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP A và bà Lê Thị L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Ngân hàng TMCP A;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ trụ sở chính: số 442 N, phường 5, Quận 3, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: ông Từ Tiến P, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Phạm Thị T, chức vụ: Giám đốc Xử lý nợ *(theo giấy ủy quyền số 69/UQ-QLN.22 ngày 20/01/2022 của ông Từ Tiến P - Tổng Giám đốc).*

Người được ủy quyền lại: anh Nguyễn Trường S, sinh năm: 1992, chức vụ: Nhân viên; địa chỉ liên hệ: ô số 01 + 02, lô BT-01, khu đô thị H, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh *(theo giấy ủy quyền số 02/UQ-QLN.23 ngày 02/02/2023 của bà Phạm Thị T – Giám đốc Xử lý nợ).*

Bà Lê Thị L, sinh năm: 1966 và ông Lê Văn C, sinh năm: 1961; đều có nơi thường trú: khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

*. Tính đến ngày 17/5/2023 bà Lê Thị L còn nợ Ngân hàng TMCP A (sau đây gọi là Ngân hàng), theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng đối với 02 thẻ tín dụng gồm: thẻ tín dụng Visa vàng số: 4791 39** **** 9843 và thẻ tín dụng ACB Express số : 9704 16** ****0964, cấp ngày 24/12/2020 gồm: nợ gốc: 54.583.506đ; nợ lãi: 896.796đ. Tổng cộng là: **55.480.302đ** *(năm mươi năm triệu, bốn trăm tám mươi nghìn, ba trăm linh hai đồng).*

*. Thời hạn thanh toán: đến ngày 31/8/2023 bà Lê Thị L phải thanh toán toàn bộ số nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 17/5/2023 cho Ngân hàng và tiền lãi phát sinh theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng, tính từ ngày 18/5/2023 đến ngày tất toán toàn bộ khoản vay.

Nếu bà L vi phạm thời hạn thanh toán hoặc thanh toán không đúng số tiền tính đến thời điểm thanh toán theo thỏa thuận cho Ngân hàng, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 109, địa chỉ: khu 3, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CK 689305, số vào sổ cấp GCN: CH03325 do UBND thành phố M cấp ngày 11/7/2018 đứng tên hộ ông Lê Văn C cùng vợ là bà Lê Thị L, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số MCA.BĐCN.228.151019 được công chứng bởi Văn phòng công chứng K ngày 15/10/2019, số công chứng 4162/2019/HĐTC, quyển số: 42/TP/CC-SCC/HĐGD và Hợp đồng sửa đổi bổ sung số MCA.BĐCN.228.151019/SĐBS-01 được công chứng bởi Văn phòng công chứng K ngày 24/12/2020, số công chứng 4363/2020/SĐBS, quyển số: 44/TP/CC-SCC/HĐGD, để thu hồi nợ.

Trong trường hợp sau khi phát mại tài sản thế chấp mà số tiền thu được không đủ trả nợ cho Ngân hàng, thì bà L vẫn phải tiếp tục trả nợ số tiền còn lại cho Ngân hàng đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc, nợ lãi theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng.

- *Về các vấn đề khác:* Ngân hàng TMCP A và bà Lê Thị L không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. M;
- CCTHADS TP. M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương